

CẨM NANG  
**7 TRỤ CỘT**  
**NUÔI TÔM THẮNG VỤ**

*Giữ ao khỏe từ ngày cải tạo tới ngày về đích — không cần 'thuốc thần'*



**Vũ Đức Thiện**

Người đồng hành cùng bà con nuôi tôm ven biển từ Bắc vào Nam

**Zalo tư vấn kỹ thuật: 0977.586.863**

[www.thienmucoi.com](http://www.thienmucoi.com) · [blog.thienmucoi.com](http://blog.thienmucoi.com)

## LỜI MỞ ĐẦU

# Thắng vụ không nằm ở một loại 'thuốc thần'

Bà con thân mến,

Bao năm lăn lộn với bà con ven biển — từ Kim Sơn, Giao Thủy, Tiền Hải ra Nghệ An, Hà Tĩnh, vào tận Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau — Thiện thấm một điều: nuôi tôm thắng hay thua KHÔNG nằm ở một loại 'thuốc thần' nào cả, mà nằm ở chỗ mình có làm chắc từng bước hay không.

Con tôm đổ bệnh giữa vụ, mười nhà thì chín nhà cái gốc nằm ở những việc rất căn bản: nền đáy chưa sạch, nước chưa ổn, khí độc âm thầm lên, ruột gan con tôm yếu mà không hay. Tiền cám tiền điện đổ xuống đều đều, tôm thì đứng size — xót lắm.

Nên Thiện gom hết ruột gan, đúc lại thành cuốn cẩm nang này: **7 trụ cột chống đỡ cả vụ tôm** — thiếu một cái là cả cái nhà lung lay. Mỗi trụ Thiện nói đủ ba phần: dấu hiệu nhận biết sớm, hiểu cho thấu gốc rễ, và việc làm được ngay. Cái gì bà con tự làm được, Thiện chỉ cho tự làm; cái gì thật sự cần, Thiện mới nhắc tới sản phẩm.

**7 TRỤ CỘT:** 1. Chuẩn bị ao & cải tạo đáy · 2. Quản lý nước (pH – kiềm – khoáng) · 3. Đáy ao & khí độc · 4. Đường ruột & tiêu hóa · 5. Gan tụy · 6. Tảo & màu nước · 7. Phòng bệnh chủ động & về đích

Đọc tới đâu, bà con đối chiếu ao nhà mình tới đó. Chỗ nào lẫn tẩn, cứ nhắn Zalo **0977.586.863** — Thiện coi tình trạng ao rồi tư vấn theo đúng ao nhà mình, không phán bừa.

— **Thiện Mũ Cối**

## TRỤ CỘT SỐ 1

## Chuẩn Bị Ao & Cải Tạo Đáy

*Cái gốc quyết định phần lớn thành bại cả vụ — mà nhiều anh em hay xem nhẹ.*

Con tôm sống ở tầng đáy: cả vụ nó ăn, thải, lột xác, ngủ nghỉ đều ở đáy ao. Đáy sạch thì tôm khỏe; đáy tích mùn bã, thức ăn dư, phân, xác tảo thì đó chính là 'kho' sinh khí độc  $\text{NH}_3$ ,  $\text{NO}_2$ ,  $\text{H}_2\text{S}$  và ổ vi khuẩn *Vibrio* gây bệnh. Đa số bệnh giữa vụ — khí độc, phân trắng, gan tụy — gốc rễ thường nằm ở cái nền đáy từ đầu.

### DẤU HIỆU AO 'BẢN NỀN' NGAY ĐẦU VỤ

- Đáy ao đen, nhớt, hôi tanh ngay khi mới lấy nước gây màu.
- Nước khó lên màu, hoặc lên rồi sụp nhanh, tảo bùng thất thường.
- Tôm thả xuống chậm bắt mồi, tấp mé, rớt cục bộ dù chưa có mầm bệnh rõ.
- Mới nuôi 10–15 ngày đã ngửi thấy mùi khí độc quanh bờ.

### SAI LẦM KHIẾN 'CẢI TẠO MÀ NHƯ KHÔNG'

- Nạo vét, phơi đáy qua loa cho xong — chưa khô nứt chân chim đã lấy nước.
- Bón vôi không đúng loại, không đúng liều — chỉ nâng pH tạm chứ chưa xử được nền.
- Diệt khuẩn mạnh xong thả luôn, không gây lại hệ vi sinh có lợi — nền thành 'đất chết'.
- Ao bạt chủ quan 'bạt sạch rồi' mà không xử nhớt đáy, không gây vi sinh nền.

### QUY TRÌNH CẢI TẠO & GÂY NỀN ĐÁY SẠCH (AO BẠT LẦN AO ĐẤT)

- 1. Dọn & phơi nền:** ao đất phơi tới khô nứt chân chim, hốt bùn đen giữa ao; ao bạt chà sạch nhớt, rửa kỹ góc đáy — chỗ mùn hay tụ.
- 2. Cân pH nền:** bón vôi đúng loại theo chất đất, đo lại pH sau 2–3 ngày. Nền quá chua thì tôm khó lột, khoáng khó hấp thu về sau.
- 3. Lấy nước – gây màu vừa phải:** lấy nước qua lắng, gây màu bằng dinh dưỡng vừa đủ để tảo lợi lên từ từ — bón ồ ạt là tảo bùng rồi sụp.
- 4. Gây nền vi sinh có lợi:** bước nhiều anh em bỏ qua. Sau diệt khuẩn phải đánh vi sinh xử lý đáy để dựng lại hệ vi sinh có lợi — cho nó 'gác cổng' cả vụ: ăn mùn bã, kìm khuẩn hại, ghìm khí độc.

**LƯU Ý:** đánh vi sinh vào ban ngày có nắng, mở quạt/oxy đầy đủ để vi sinh hoạt động tốt — đừng đánh lúc chiều tối oxy thấp.

**ĐỒNG HÀNH TỪ THIỆN — VI SINH XỬ LÝ ĐÁY AO** (dòng *Bacillus* Thiện sang tận Trung Quốc chọn về): phân hủy mùn bã, thức ăn dư, phân tôm; giữ nền đáy sạch, hạn chế khí độc sinh sớm; đánh định kỳ 7–10 ngày/lần suốt vụ. Nó là cái NỀN cho tôm khỏe — không phải thuốc tiên; cho ăn và quản môi trường vẫn phải đúng.

## TRỤ CỘT SỐ 2

## Quản Lý Nước: pH – Kiềm – Khoáng

Nước là 'cái nhà' con tôm sống trong đó 24/24 — giữ được nước ổn định là giữ được nửa vụ.

pH, kiềm, khoáng lệch là tôm sốc — nhẹ thì bỏ ăn chậm lớn, nặng thì lột dính vỏ, rớt cục bộ. Ba thứ này dính chặt vào nhau và dính vào chuyện LỘT XÁC của con tôm.



Thiện cùng chủ trại kiểm tra nước ao tròn — đo đều tay mỗi ngày mới biết nước 'trở mặt' lúc nào.

### DẤU HIỆU NƯỚC 'TRỞ MẶT'

- pH sáng thấp – chiều cao, chênh nhau lớn trong ngày (dao động mạnh là tôm stress).
- Độ kiềm tụt dần, thấp hơn ngưỡng an toàn cho tôm thẻ/tôm sú.
- Tôm nổi đầu nhẹ sáng sớm, ăn chậm, lột rồi mềm vỏ lâu cứng.
- Nước đục bất thường sau mưa, hoặc trong veo mất màu sau nắng gắt.

### HIỂU CHO THẤU: BỘ BA pH – KIỀM – KHOÁNG

- **Độ kiềm** là 'cái phanh' giữ pH đứng yên: kiềm đủ thì pH sáng–chiều ít dao động; kiềm tụt thì pH nhảy loạn theo tảo, tôm sốc liên tục.
- **Khoáng** (Canxi, Magie, Kali...) là 'vật liệu xây vỏ': tôm lột xong phải hút khoáng từ nước để cứng vỏ. Nước thiếu khoáng thì tôm lột ra mềm oặt, dính vỏ, yếu sức.

- **Vì sao hay thiếu:** mật độ cao tôm lột rộ hút khoáng ào ào; mưa lớn pha loãng làm tụt kiềm–khoáng đột ngột; tảo dày cũng 'ăn' bớt khoáng và đẩy pH lên cao ban chiều.

### VIỆC TỰ LÀM ĐƯỢC NGAY, CHƯA CẦN MUA GÌ

- Sắm hộp test pH + kiềm, đo NGÀY 2 LẦN (sáng ~6h và chiều ~14h).
- Đo trước và sau mưa để thấy kiềm/khoáng tụt bao nhiêu mà bù kịp.
- Canh con nước (mùng 1, rằm) — tôm lột là lúc cần khoáng nhất, chuẩn bị trước.

### THỰC HÀNH GIỮ NƯỚC ỔN ĐỊNH

- 1. Giữ kiềm ổn định:** tối rải vôi (dolomite/ $\text{CaCO}_3$  tùy chất nước) quanh bờ; sau mưa lớn kiểm kiềm ngay, tụt thì bù liền — đừng để rơi tự do rồi mới chữa.
- 2. Ổn pH:** giữ tảo ở mật độ vừa phải; tránh thay nước hay bón đột ngột làm pH giật.
- 3. Bổ khoáng đúng nhịp:** tạt khoáng vào chiều tối, canh đúng con nước tôm lột — để tôm bong vỏ có sẵn khoáng mà cứng vỏ nhanh.

**LƯU Ý OXY:** tôm lột rộ ban đêm cả ao cùng lột thì oxy tụt nhanh — bổ khoáng phải đi kèm chạy đủ quạt/oxy đáy, nhất là về đêm.

**ĐỒNG HÀNH TỪ THIỆN — KHOÁNG TẠT (Canxi – Magie – Kali):** hỗ trợ tôm lột gọn, cứng vỏ nhanh, giảm mềm vỏ – dính vỏ; ổn định độ kiềm, giảm sốc khi pH dao động hay sau mưa. Khoáng là để NƯỚC ĐỦ CHẤT cho tôm tự làm vỏ — không phải thuốc chữa bệnh.

## TRỤ CỘT SỐ 3

## Đáy Ao & Khí Độc (NO<sub>2</sub> – NH<sub>3</sub> – H<sub>2</sub>S)

Kẻ 'giết ngầm' khiến bà con mất ngủ nhất khúc giữa tới cuối vụ.

Khí độc không quật con tôm ngay — nó bào mòn từ từ: tôm ngộp oxy, gan thận gồng thải độc, sức yếu dần rồi mới đổ bệnh. Càng cuối vụ, tôm càng lớn ăn càng nhiều, chất thải dồn xuống đáy càng dày — khí độc dễ bùng đúng lúc sắp thu.

### DẤU HIỆU AO ĐANG LÊN KHÍ ĐỘC

- Tôm nổi đầu, bơi lờ đờ tấp mé lúc sáng sớm — khi oxy trong ao thấp nhất.
- Test NO<sub>2</sub> lên màu tím đậm, NH<sub>3</sub> vượt ngưỡng; nước tanh hoặc có mùi trứng thối quanh bờ.
- Tôm giảm ăn đột ngột, chậm lớn, rớt cục bộ rải rác dù nhìn ngoài chưa rõ bệnh.
- Đáy ao đen, nhớt, sủi bọt khó tan — chất thải tích dày, phân hủy yếm khí.

### HIỂU CHO THẤU: KHÍ ĐỘC Ở ĐÂU CHUI RA

- Thức ăn dư, phân, xác tảo rơi xuống đáy, phân hủy sinh **NH<sub>3</sub>** (amoniac).
- Vi sinh trong ao chuyển NH<sub>3</sub> → NO<sub>2</sub> → NO<sub>3</sub> (an toàn). Hệ vi sinh yếu thì quá trình đứt ở khúc giữa, **NO<sub>2</sub> ứ lại** — chính là 'cực độc' làm tôm ngộp, nổi đầu.
- Đáy tích bùn đen, thiếu oxy, phân hủy yếm khí sinh thêm **H<sub>2</sub>S** — mùi trứng thối, cực độc.
- Thay nước ào ạt hay đánh hóa chất sốc chỉ hạ được một bữa rồi lên lại — vì cái GỐC là đáy dơ và hệ vi sinh yếu chưa xử.

### VIỆC TỰ LÀM ĐƯỢC NGAY

- Giảm bớt lượng cho ăn khi tôm có dấu hiệu ngộp — đừng để dư thừa dồn thêm xuống đáy.
- Tăng chạy quạt/oxy đáy, nhất là ban đêm và sáng sớm — oxy đủ thì NO<sub>2</sub> bớt độc.
- Siphon đáy, gom chất thải khu cho ăn; hạn chế khuấy đục lớp bùn đen đáy.

### THỰC HÀNH GIỮ ĐÁY SẠCH – GHÌM KHÍ ĐỘC

- 1. Giảm nguồn sinh khí độc:** cho ăn vừa đủ, canh nhá; siphon gom chất thải; đừng để phân, cám dư, xác tảo dồn ứ.
- 2. Giữ oxy đáy:** oxy đủ thì vi sinh có lợi mới chuyển hóa được NO<sub>2</sub>, và H<sub>2</sub>S khó sinh trong nền đáy thoáng khí.
- 3. Đánh vi sinh xử lý đáy định kỳ:** để hệ vi sinh đủ mạnh mà 'ăn' mùn bã và chuyển hóa khí độc — thay vì chỉ hạ tạm bằng thay nước hay hóa chất.

**LƯU Ý:** khi khí độc đang cao, hạ tải cho ăn trước rồi xử từ từ, đừng sốc ao. Vi sinh đánh ban ngày có nắng, quạt/oxy chạy đủ.

**ĐỒNG HÀNH TỪ THIỆN — VI SINH XỬ LÝ ĐÁY AO:** hỗ trợ chuyển hóa NH<sub>3</sub> → NO<sub>2</sub> → NO<sub>3</sub>, ghìm khí độc không bùng; giữ nền đáy thoáng, hạn chế H<sub>2</sub>S, cho tôm khúc cuối vụ đỡ ngộp. Đánh định kỳ 7–10 ngày/lần.

## TRỤ CỘT SỐ 4

## Đường Ruột & Tiêu Hóa

*Ruột là nơi con tôm hấp thu cả tiền cám của mình — ruột yếu thì ăn bao nhiêu cũng phí.*

Cám đổ xuống mà tôm không tiêu hết thì vừa tốn tiền, vừa làm dơ đáy sinh thêm khí độc. Nhiều anh em thấy tôm chậm lớn là tăng cỡ ăn — hóa ra càng làm ruột quá tải, càng dơ nước.

### DẤU HIỆU ĐƯỜNG RUỘT CÓ VẤN ĐỀ

- Canh nhá thấy đường ruột tôm mờ, đứt khúc, không đầy và liền một sợi như tôm khỏe.
- Phân trong nhá lỏng, ngắn, đứt đoạn, có sợi phân trắng hoặc phân sống lẫn thức ăn chưa tiêu.
- Tôm ăn nhưng chậm lớn, không đều size; FCR đội lên mà tôm không về ký.
- Nặng hơn: bỏ ăn, ruột trống — dần dẫn tới phân trắng.

### HIỂU CHO THẤU: HỆ LỢI KHUẨN TRONG RUỘT

- Trong ruột tôm, lợi khuẩn và hại khuẩn sống chung. Ruột khỏe là khi **lợi khuẩn áp đảo** — vừa giúp tiêu hóa, vừa kèm giữ đám Vibrio không bùng.
- Môi trường xấu (khí độc cao, nước bẩn, tôm stress) thì hại khuẩn lấn át, thành ruột tổn thương → phân sống, phân lỏng, rồi tới phân trắng.
- Thức ăn không tiêu thải ra làm dơ đáy, sinh khí độc — quay lại làm ruột yếu thêm. Một vòng luẩn quẩn.
- Vội trộn kháng sinh khi thấy phân sống: hạ được ít bữa nhưng diệt luôn lợi khuẩn — ruột càng trống, tôm càng dễ tái.

### VIỆC TỰ LÀM ĐƯỢC NGAY

- Canh nhá kỹ, cho ăn theo sức tôm; trời âm u, tôm yếu thì giảm cỡ, đừng ép ăn.
- Giữ nước và đáy sạch (Trụ 1–3) — môi trường tốt thì ruột đỡ bị khuẩn hại tấn công.
- Chia nhỏ cỡ ăn thay vì dồn một lần để ruột tôm không quá tải.

### THỰC HÀNH CHĂM RUỘT

- 1. Cho ăn đúng sức tôm:** canh nhá từng cỡ — ruột không quá tải thì tiêu hóa mới tốt.
- 2. Trộn men vi sinh đường ruột vào cám:** bổ lợi khuẩn đều đặn; trộn men, để áo cám ngấm vài phút rồi mới cho ăn để men bám vào viên cám.
- 3. Duy trì đều, không đợi bệnh:** chăm ruột là việc cả vụ — phòng từ khi ruột còn khỏe luôn nhẹ hơn chữa.

**LƯU Ý:** hạn chế lạm dụng kháng sinh trộn cỡ; nếu buộc dùng theo hướng dẫn thú y thì sau đó phải gây lại hệ lợi khuẩn bằng men. Men trộn xong cho ăn trong ngày.

**ĐỒNG HÀNH TỪ THIỆN — MEN VI SINH ĐƯỜNG RUỘT:** hỗ trợ tôm tiêu hóa tốt, hấp thu hết cám — giảm phí thức ăn; ruột đầy, phân dài đẹp, hạn chế phân sống – phân lỏng; kèm giữ Vibrio, hỗ trợ giảm nguy cơ phân trắng.

## TRỤ CỘT SỐ 5

## Gan Tụy — 'Nhà Máy' Của Con Tôm

Một lá gan gánh ba việc lớn: giải độc, tiết men tiêu hóa, dự trữ dinh dưỡng. Gan hỏng là đổ cả vụ.

Khí độc NO<sub>2</sub>/NH<sub>3</sub> cao, nước bẩn, khuẩn Vibrio nhiều thì gan phải gồng thải độc liên tục, lâu ngày kiệt sức. Gan hỏng thì tôm bỏ ăn, còi, rồi đổ bệnh hàng loạt — nhiều nhà mất trắng ở khúc này chỉ vì chủ quan cái lá gan.

### CÁCH SOI GAN & DẤU HIỆU GAN YẾU

- Soi tôm ngược sáng: gan khỏe thì nâu đậm, khối gan gọn, có màng bao rõ.
- Gan yếu: nhạt màu, vàng nhợt, mờ viền, sưng hoặc teo nhỏ.
- Tôm ăn yếu, chậm lớn, ruột kềm trống — vì gan tụy vừa giải độc vừa tham gia tiêu hóa.
- Có đốm, chai gan; nặng thì gan tụy nhũn, tôm rút nhanh.

### HIỂU CHO THẤU: VÌ SAO GAN DỄ HỎNG

- Khí độc cao, khuẩn nhiều, thức ăn dư độc tố → gan làm việc gấp nhiều lần để thải độc, quá tải, tế bào gan tổn thương — gan nhạt màu rồi teo.
- Nắng nóng làm tôm stress, ăn thất thường; khí độc bốc mạnh; khuẩn hại phát triển nhanh — tất cả dồn gánh nặng lên gan.
- Gan yếu kéo theo tiêu hóa kém và đề kháng tụt — nên gan và đường ruột hay hỏng cùng lúc.
- Đổ 'thuốc bổ gan' trôi nổi không rõ nguồn: tốn tiền mà gan không hồi, có khi hại thêm.

### VIỆC TỰ LÀM ĐƯỢC NGAY

- Giữ khí độc thấp, nước và đáy sạch (Trụ 1–3) — giảm gánh giải độc là cách bảo vệ gan tốt nhất.
- Chọn cám chất lượng, tránh cám mốc — độc tố nấm mốc trong cám bào gan rất nhanh.
- Che chắn giảm sốc nhiệt ngày nắng gắt, giữ mực nước đủ sâu để nhiệt ao ổn định.

### THỰC HÀNH BẢO VỆ GAN

- 1. Giảm gánh cho gan từ môi trường:** làm chắc Trụ 1–3. Gan đỡ phải giải độc thì mới có sức phục hồi.
- 2. Chọn cám sạch, cho ăn đúng:** vừa sức, không để dư sinh độc.
- 3. Bổ sung hỗ trợ gan định kỳ:** trộn theo đợt vào cữ ăn — nhất là giao mùa, nắng nóng, sau đợt khí độc — để gan có nguyên liệu phục hồi, đừng đợi gan teo mới cuống.

**LƯU Ý:** gan đã tổn thương nặng thì phải song song hạ khí độc, giảm tải cho ăn — đừng chỉ trông vào một sản phẩm. Chăm gan là chăm đều, phòng sớm.

**ĐỒNG HÀNH TỪ THIỆN — DÒNG HỖ TRỢ GAN TỤY** (trộn cữ ăn): hỗ trợ chức năng gan tụy, giúp gan bền hơn khi phải giải độc nhiều; đi kèm men đường ruột giúp tôm ăn khỏe, hồi sức sau stress. Đây là hỗ trợ, chăm chủ động — không phải thuốc chữa khỏi bệnh gan.

## TRỤ CỘT SỐ 6

## Quản Lý Tảo & Màu Nước

*Tảo vừa phải là bạn; tảo bùng hay sụp đều là giặc — một cú sụp tảo có thể lấy đi cả đàn tôm sau một đêm.*

Tảo vừa phải tạo oxy, che bớt nắng, ổn định nước. Nhưng tảo dày quá thì ban đêm nó 'giành' oxy của tôm, đẩy pH lên cao ban chiều; còn tảo sụp thì mất oxy đột ngột, xác tảo thối làm bùng khí độc.

### DẤU HIỆU TẢO – MÀU NƯỚC CÓ VẤN ĐỀ

- Nước xanh đậm quánh, chiều nổi váng — tảo bùng quá dày.
- Đang xanh tự nhiên trong vắt, hoặc đổi màu nâu/đỏ gạch — tảo tàn, sụp tảo.
- pH dao động mạnh sáng–chiều theo tảo; tôm nổi đầu sáng sớm do oxy tụt.
- Nước có mùi, nhớt bọt, bọt khó tan — tảo tàn phân hủy làm bẩn nước, sinh khí độc.

### HIỂU CHO THẤU: VÌ SAO TẢO BÙNG RỒI SỤP

- Tảo sống nhờ dinh dưỡng dư trong nước (cám dư, phân, phân bón gây màu). Dư dinh dưỡng + nắng gắt = tảo bùng nhanh, dày đặc.
- Ban ngày tảo quang hợp đẩy pH và oxy lên; ban đêm nó hô hấp 'giành' oxy — tôm nổi đầu sáng sớm là vậy.
- Tảo già, hết dinh dưỡng, hoặc gặp mưa/thay đổi đột ngột thì tàn đồng loạt — sụp tảo: mất oxy, sinh khí độc, nước đổi màu, tôm sốc.
- **Sai lầm lớn nhất:** đánh hóa chất diệt tảo mạnh, cắt sạch một phát — tảo chết đồng loạt thành cú sụp tảo nhân tạo, còn hại hơn để nguyên.

### VIỆC TỰ LÀM ĐƯỢC NGAY

- Cho ăn vừa đủ, canh nhá — cắt nguồn dinh dưỡng dư là cách ghìm tảo gốc rễ.
- Gây màu từ từ, vừa phải; đừng bón dinh dưỡng ồ ạt kéo tảo bùng rồi sụp.
- Chạy quạt/oxy đủ, nhất là ban đêm khi tảo dày.

### THỰC HÀNH CẮT TẢO AN TOÀN

- 1. Cắt nguồn nuôi tảo:** giảm cho ăn dư, siphon chất thải — hết 'thức ăn' thì tảo tự giảm, đây là gốc.
- 2. Dùng men cắt tảo thay hóa chất sốc:** men cạnh tranh dinh dưỡng, kéo tảo xuống TỪ TỪ để ao kịp thích nghi — an toàn cho tôm hơn nhiều.
- 3. Giữ oxy khi xử tảo:** bất cứ lúc nào can thiệp tảo cũng chạy đủ quạt/oxy, nhất là ban đêm.

**LƯU Ý:** xử tảo làm từ từ, chia đợt, tránh cắt sạch một lần. Theo dõi oxy và pH sát trong 1–2 ngày sau khi xử để can thiệp kịp.

**ĐỒNG HÀNH TỪ THIỆN — MEN CẮT TẢO:** hạ mật độ tảo từ từ, giữ màu nước ổn định, tránh cú sụp tảo đột ngột; kết hợp vi sinh đáy để giữ môi trường ổn định cả vụ. Không phải thuốc diệt sạch tức thì.

## TRỤ CỘT SỐ 7

## Phòng Bệnh Chủ Động & Về Đích

Sáu trụ đầu là sáu bức tường — trụ thứ bảy là giữ NHỊP: biến tất cả thành một lịch chăm ao gọn gàng.

Phòng bệnh chủ động nghĩa là: chăm khi tôm CÒN KHỎE. Môi trường sạch + ruột gan khỏe thì Vibrio, phân trắng, EHP khó có cửa. Đợi tôm đổ bệnh mới cuống lên chữa mò — vừa tốn gấp mấy lần tiền, vừa chưa chắc giữ được đàn.

### LỊCH CHĂM AO ĐỊNH KỲ SUỐT VỤ

**Hàng ngày:**

- Canh nhá từng cử, cho ăn theo sức tôm; trời âm u thì giảm cử.
- Đo pH 2 lần (sáng ~6h, chiều ~14h); liếc màu nước, xem tôm hoạt động lúc sáng sớm.
- Chạy quạt/oxy đủ, nhất là về đêm và rạng sáng.
- Trộn men đường ruột vào cử ăn — đều đặn, không đợi bệnh.

**Định kỳ 7–10 ngày:**

- Đánh vi sinh xử lý đáy (ban ngày có nắng, quạt chạy đủ).
- Kiểm độ kiềm, test khí độc NO<sub>2</sub>/NH<sub>3</sub>; siphon gom chất thải khu cho ăn.

**Theo con nước (mùng 1, rằm):**

- Bỏ khoáng chiều tối TRƯỚC kỳ tôm lột; tăng oxy đêm những hôm lột rộ.

**Theo đợt (giao mùa, nắng nóng, sau đợt khí độc):**

- Trộn hỗ trợ gan vào cử ăn để gan có nguyên liệu phục hồi.
- Sau mưa lớn: đo lại pH/kiềm NGAY, bù kịp; để mắt tới tảo đề phòng sụp.

### CHECKLIST 30 NGÀY CUỐI — VỀ ĐÍCH AN TOÀN

- Oxy đáy là ưu tiên số 1: tôm lớn, mật độ dày, đêm nào cũng phải đủ oxy.
- Kiểm khí độc dày hơn (2–3 ngày/lần) — chất thải cuối vụ gấp bội đầu vụ.
- Không tăng cử ăn ép size khi trời xấu — ruột quá tải, đáy dơ thêm, lợi bất cập hại.
- Giữ nhịp vi sinh đáy + men ruột đến sát ngày thu — đừng buông ở khúc cuối.
- Thời tiết xấu kéo dài mà tôm đã đạt size — tính phương án thu sớm, đừng tham vài ngày mà đánh cược cả đàn.

**NGUYÊN TẮC VÀNG:** kháng sinh không phải đũa thần — diệt cả lợi khuẩn, lờn thuốc, tồn dư. Phòng bằng môi trường + vi sinh luôn rẻ hơn chữa. Ao nhà mình có dấu hiệu lạ, chụp ảnh nhá + thông số nước rồi nhắn Zalo Thiện coi giúp — chữa sớm một ngày, nhẹ hơn mười ngày.

## LỜI KẾT

## Bảy trụ đứng vững — vụ tôm đứng vững

Không có bí quyết nào thay được sự đều tay của người nuôi: nền đáy sạch, nước ổn, khí độc được ghìm, ruột khỏe, gan bền, tảo trong tầm kiểm soát, và một cái lịch chăm ao làm đúng mỗi ngày. Bà con làm chắc 7 trụ này, Thiện tin vụ tới nhà mình nhẹ đầu hơn hẳn.



Thiện ngồi cùng các chủ trại — nghe chuyện ao từng nhà rồi mới bàn hướng xử.

### CẦN THIỆN ĐỒNG HÀNH?

Zalo tư vấn kỹ thuật – men vi sinh – bệnh tôm: **0977.586.863**

Tôm càng xanh giống: **0984.419.458**

Website: **www.thienmucoi.com** · Blog kỹ thuật: **blog.thienmucoi.com**

Facebook: **Vũ Đức Thiện** — hơn 330.000 bà con theo dõi

Địa chỉ: xóm Yên Thành, xã Đồng Thái, Ninh Bình

Cẩm nang chia sẻ kinh nghiệm thực tế, không thay thế việc coi trực tiếp tình trạng ao. Mỗi ao mỗi khác — bà con nhắn Zalo kèm ảnh và thông số nước để Thiện tư vấn đúng ao nhà mình, không phán bừa.